

THỰC TRẠNG CÔNG TÁC BAN HÀNH VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

Nguyễn Trọng Trí⁽¹⁾, Nguyễn Văn Báu⁽²⁾

*(1) Sở Tư Pháp, tỉnh Bình Phước, (2) Trường Đại học Khoa học Xã hội và
Nhân văn (VNU–HCM)*

TÓM TẮT

Hoạt động ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Phước thời gian qua đã đạt được nhiều kết quả quan trọng. Việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật của chính quyền địa phương cấp tỉnh cơ bản đúng thẩm quyền về nội dung và hình thức, bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, phù hợp với tình hình phát triển kinh tế – xã hội tại địa phương, đã cụ thể hóa các văn bản quy phạm pháp luật của các cơ quan nhà nước cấp trên, đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất trong hệ thống pháp luật; góp phần quan trọng vào việc điều chỉnh các quan hệ xã hội phục vụ cho công tác quản lý nhà nước trên tất cả lĩnh vực của đời sống xã hội. Thành tựu nêu trên là sự đóng góp thiết thực vào việc hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của địa phương, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị, tăng cường hiệu quả quản lý nhà nước, ổn định an ninh chính trị, trật tự xã hội và thúc đẩy phát triển kinh tế – xã hội trên địa bàn.

Từ khóa: văn bản, quy phạm, pháp luật, Bình Phước

1. Công tác ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Phước

1.1. Về các nguyên tắc ban hành văn bản quy phạm pháp luật

Thông qua công tác rà soát và kiểm tra cho thấy, các văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban Nhân dân tỉnh ban hành trong nhiều năm qua đã đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và phù hợp với văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng Nhân dân cùng cấp.

Văn bản quy phạm pháp luật được ban hành đúng thẩm quyền, tuân thủ các quy định về hình thức, trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật được quy định trong Luật ban hành văn bản quy phạm

pháp luật năm 2008; Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng Nhân dân và Ủy ban Nhân dân năm 2004 và Quyết định số 45/2011/QĐ–UBND ngày 27 tháng 7 năm 2011 về quy chế soạn thảo, thẩm định, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Phước quy định trình tự, soạn thảo, thẩm định, ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Tính công khai trong quá trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật được đề cao, điều này đã góp phần thu hút các tổ chức xã hội, doanh nghiệp và công dân tham gia vào công việc nhà nước. Qua đó, tính minh bạch trong các quy định của văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban Nhân dân tỉnh ban hành được đảm bảo.

1.2. Về trình tự, thủ tục xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật

Trình tự, thủ tục xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật được quy định trong Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Quyết định số 45 /2011/QĐ-UBND ngày 27 tháng 7 năm 2011 Quy chế Soạn thảo, thẩm định, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban Nhân dân tỉnh quy định trình tự, soạn thảo, thẩm định, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Phước.

1.3. Về xây dựng chương trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật hàng năm.

Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật không chỉ dừng lại ở tính dự kiến, dự báo mà còn là công cụ để Ủy ban Nhân dân tỉnh quản lý hoạt động xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trong thời gian được xác định, qua đó đảm bảo tính chủ động, kịp thời đối với văn bản cần ban hành.

Chương trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Phước cũng thể hiện những nội dung cần hướng đến hoàn thiện, gồm: chương trình được chủ động xây dựng nhưng lại bị động trong tổ chức triển khai; chưa rõ ràng và không nắm vững tiêu chí xác định văn bản quy phạm pháp luật cho nên nhiều khi đưa vào chương trình những văn bản không phải là văn bản quy phạm pháp luật; tính dự báo của chương trình còn hạn chế, không dự kiến được những sự thay đổi dẫn đến bị động trong thực hiện chương trình đã xây dựng.

Đối với giai đoạn soạn thảo

Xét trong quá trình hình thành văn bản quy phạm pháp luật thì đây là hoạt động rất quan trọng, giai đoạn hiện thực hóa chương

trình xây dựng văn bản, cũng là giai đoạn chuẩn bị cho quá trình hình thành các quy phạm cụ thể để quản lý. Thực tiễn của công tác này tại Bình Phước đã thực hiện tốt, đúng Luật và sự phối hợp giữa các cơ quan chuyên môn với cơ quan chủ trì soạn thảo trong xây dựng dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban Nhân dân tỉnh với các hoạt động cụ thể là: Tiến hành khảo sát, đánh giá thực trạng quan hệ xã hội ở địa phương liên quan đến dự thảo; nghiên cứu đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, văn bản của cơ quan Nhà nước cấp trên, của Hội đồng Nhân dân tỉnh; tổ chức nghiên cứu thông tin, tư liệu có liên quan đến dự thảo; chuẩn bị đề cương, biên soạn và chỉnh lý dự thảo, xác định văn bản, Điều, Khoản, Điểm của văn bản dự kiến sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ, bãi bỏ; tổ chức lấy ý kiến cơ quan, tổ chức, cá nhân hữu quan, đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của văn bản trong phạm vi và với hình thức quy định tại Khoản 3, Điều 23, Nghị định 91/2006/NĐ-CP ngày 6/9/2006 của Chính phủ tùy theo tính chất và nội dung của dự thảo; tập hợp và nghiên cứu tiếp thu ý kiến để chỉnh lý dự thảo; chuẩn bị tờ trình và nêu rõ sự cần thiết ban hành văn bản, quá trình xây dựng dự thảo, nội dung chính của dự thảo, những vấn đề cần xin ý kiến chỉ đạo và những vấn đề còn có ý kiến khác nhau; giải trình, tiếp thu ý kiến của cơ quan thẩm định trong trường hợp văn bản phải được thẩm định theo quy định. Thủ trưởng cơ quan chủ trì soạn thảo Quyết định, Chỉ thị của Ủy ban Nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh về chất lượng của dự thảo và tiến độ soạn thảo; định kỳ báo cáo Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh về tiến độ xây dựng dự thảo và kịp thời xin ý kiến về

những vấn đề còn có ý kiến khác nhau, những vấn đề phát sinh trong quá trình soạn thảo; căn cứ vào nội dung dự thảo, quyết định việc đăng tải dự thảo trên các phương tiện thông tin đại chúng hoặc trên trang thông tin điện tử của tỉnh để cơ quan, tổ chức, cá nhân đóng góp ý kiến; chỉ đạo việc tiếp thu ý kiến để hoàn thiện dự thảo.

Những công việc cụ thể của giai đoạn soạn thảo nêu trên được thực hiện chu đáo. Nhiều văn bản quy phạm pháp luật có chất lượng được ban hành, góp phần tích cực cho hoạt động quản lý nhà nước ở địa phương có hiệu lực, hiệu quả. Tuy vậy, ở giai đoạn này không chỉ dừng lại ở việc tuân thủ pháp luật là có được những văn bản có chất lượng, do đó trong thực tiễn soạn thảo văn bản của tỉnh đã bộc lộ những hạn chế mà không thể không nhanh chóng xây dựng các giải pháp hoàn thiện: trách nhiệm của cơ quan chủ trì soạn thảo trong đảm bảo chất lượng dự thảo chưa cao, còn có tư tưởng chờ đợi sự góp ý của các cơ quan chuyên môn khác trong phối hợp; chưa chủ động trong việc đảm bảo tiến độ xây dựng dự thảo theo dự kiến của chương trình; cán bộ được phân công làm công tác dự thảo chưa đầu tư cho công việc một cách thỏa đáng, chưa chú trọng công tác tổng kết thực tiễn thi hành pháp luật, hệ thống hóa các quy định pháp luật liên quan. Điều này dẫn đến sự trùng lặp, chồng chéo về nội dung của dự thảo so với các quy định hiện hành.

Giai đoạn lấy ý kiến xây dựng dự thảo.

Việc lấy ý kiến xây dựng dự thảo văn bản quy phạm pháp luật được quan tâm. Ủy ban Nhân dân tỉnh chỉ đạo thực hiện cũng như cơ quan chủ trì soạn thảo luôn xem hoạt động này có giá trị đích thực đối với nội dung văn bản sẽ ban hành, đồng thời

đây là kênh làm cho tính dân chủ trực tiếp đối với người dân, các tổ chức xã hội tham gia vào công việc của chính quyền. Thành công của công tác này thể hiện dưới các phương diện sau:

Đối tượng tham gia ý kiến xây dựng dự thảo văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh luôn được chú ý và mở rộng, trước hết là các cơ quan, tổ chức trong bộ máy chính quyền, tiếp theo là các cá nhân và đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của văn bản quy phạm pháp luật. Chỉ đạo của Ủy ban Nhân dân tỉnh không chỉ xem đây là kênh góp ý kiến mà còn là kênh phản biện xã hội quan trọng góp phần nâng cao chất lượng văn bản.

Hình thức lấy ý kiến đa dạng, từ trực tiếp đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân hữu quan thông qua các cuộc họp, hội nghị, hội thảo; qua khảo sát, phát phiếu thăm dò đối với các đối tượng đến lấy ý kiến thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, trang thông tin điện tử.

Thời gian lấy ý kiến, cũng như việc tham gia ý kiến hợp lý, góp phần làm cho các cơ quan, tổ chức thấy được trách nhiệm của mình khi tham gia ý kiến xây dựng.

Các ý kiến tham gia xây dựng dự thảo văn bản của các cơ quan, tổ chức, cá nhân luôn được coi trọng, tiếp thu có chọn lọc được tôn trọng và được ghi nhận trong văn bản, tổng hợp trong văn bản thể hiện rõ trong hồ sơ thẩm định và hồ sơ trình Ủy ban Nhân dân tỉnh.

Những kết quả nêu trên cùng với việc tổ chức khoa học các hình thức lấy ý kiến tham gia xây dựng văn bản quy phạm trên địa bàn tỉnh đã tạo được sự đồng thuận giữ chính quyền với xã hội ngay từ giai đoạn soạn thảo, điều này có ý nghĩa rất quan

trọng cho giai đoạn tổ chức thực hiện khi văn bản được thông qua và ban hành. Tuy nhiên, về chất lượng của hoạt động này trong công tác soạn thảo văn bản của tỉnh còn những hạn chế cần quan tâm dưới đây:

Trách nhiệm của các cơ quan tổ chức trong việc tham gia ý kiến xây dựng dự thảo không cao; chất lượng các ý kiến tham gia được xem là điều yếu nhất trong khâu này của quá trình soạn thảo văn bản, đó là: chung chung, thiếu chỉ dẫn cho việc bổ sung cho điều nào, khoản nào, nội dung nào, trùng lặp... Với những hạn chế nêu trên chúng ta lý giải được vì sao trong hoạt động soạn thảo có thực hiện công tác này, trong hồ sơ có tổng hợp số lượng ý kiến đóng góp song văn bản ban hành lại có chất lượng chưa cao.

Đối với hoạt động thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật

Đây là hoạt động kiểm tra lại toàn bộ quá trình soạn thảo văn bản, thông qua việc xem xét, đánh giá về nội dung và hình thức của dự thảo nhằm đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của dự thảo trong hệ thống pháp luật và việc tuân thủ trình tự, thủ tục soạn thảo của dự thảo. Hoạt động thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan tư pháp tỉnh Bình Phước đã có sự phát triển cả về chất lượng và số lượng, góp phần trực tiếp vào nâng cao chất lượng văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban Nhân dân tỉnh ban hành. Đảm bảo các dự thảo văn bản của Ủy ban Nhân dân tỉnh đều được thẩm định theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng Nhân dân và Ủy ban Nhân dân, số lượng văn bản và thời gian thẩm định đảm bảo yêu cầu theo pháp luật, kịp thời với yêu cầu quản lý của địa phương; phạm vi, nội dung thẩm định được cụ thể,

chi tiết làm rõ từ sự cần thiết ban hành văn bản, đối tượng, phạm vi điều chỉnh của văn bản; tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo văn bản quy phạm pháp luật với hệ thống pháp luật; ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản.

Kết quả hoạt động thẩm định của cơ quan tư pháp tỉnh Bình Phước không chỉ dừng lại ở việc kiểm tra hình thức, thể thức văn bản mà đã xem xét được nội dung các quy phạm pháp luật trong các hình thức văn bản, kịp thời đề xuất chỉnh sửa, đã hạn chế những vi phạm về nguyên tắc ban hành.

Công tác thẩm định đóng góp thiết thực cho việc nâng cao chất lượng công tác ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Thế nhưng, theo nhận xét của các chuyên gia pháp luật, thì hoạt động thẩm định là khâu yếu nhất trong toàn bộ công tác xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật tại các địa phương. Với tỉnh Bình Phước sẽ là không ngoại lệ, bên cạnh những thành công, những đóng góp thiết thực thì hoạt động thẩm định văn bản quy phạm pháp luật còn những hạn chế: chưa đánh giá một cách khách quan về sự cần thiết của việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật tại thời điểm thẩm định, bởi lý do văn bản ban hành đúng chương trình; chất lượng của nội dung thẩm định chưa cao, chưa chỉ rõ những điều vi hiến, vi luật và mâu thuẫn, do đó chưa thuyết phục được cơ quan chủ trì soạn thảo cũng như cơ quan ban hành; chưa cương quyết và dứt khoát đối với những quy định không rõ ràng, thiếu căn cứ pháp lý, sai thể thức, vượt quyền; năng lực cán bộ, công chức tham gia hội đồng thẩm định còn yếu, khó khăn trong đánh giá các quy định, tính cập nhật hệ thống pháp lý chưa cao dẫn đến thông qua những văn bản có nội dung vi phạm với văn bản dẫn

nguồn; chưa cụ thể hóa quy định trách nhiệm pháp lý về kết quả thẩm định đối với cơ quan tư pháp. Cơ quan tư pháp không chịu trách nhiệm gì một khi văn bản thông qua thẩm định kém chất lượng.

Đối với giai đoạn thông qua dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban Nhân dân tỉnh.

Việc xem xét, thông qua dự thảo Quyết định, Chỉ thị tại phiên họp Ủy ban Nhân dân được tiến hành đúng trình tự với: đại diện cơ quan soạn thảo trình bày dự thảo Quyết định, Chỉ thị; đại diện Sở Tư pháp trình bày báo cáo thẩm định; Ủy ban Nhân dân thảo luận và biểu quyết thông qua dự thảo Quyết định, Chỉ thị; ý kiến đóng góp của cơ quan có liên quan; các thành viên Ủy ban Nhân dân biểu quyết. Thủ tục pháp lý được quan tâm hoàn thiện đảm bảo cho việc văn bản quy phạm pháp luật được thông qua đúng Luật.

Điều cần chú ý hơn đối với giai đoạn này đó là văn bản quy phạm pháp luật khi thông qua không chỉ dừng lại ở các thủ tục pháp lý đơn thuần mà các thành viên ủy ban ở khâu này cần chú ý hơn và dự kiến, chuẩn bị các điều kiện để thực hiện các quy định khi văn bản có hiệu lực thi hành. Có thể thấy rằng đây là vấn đề chưa được quan tâm nhiều, vì thế nhiều văn bản không được tổ chức thực hiện vì các điều kiện chưa được chuẩn bị chu đáo.

Với giai đoạn đăng công báo, gửi và lưu trữ

Các văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban Nhân dân tỉnh đã ban hành được đăng báo và đăng Công báo tỉnh Bình Phước đúng quy định; các sai sót (nếu có) được xử lý, đính chính theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 91/2006/NĐ-CP ngày

6/9/2006 của Chính phủ, chưa có trường hợp đáng tiếc nào xảy ra trong nhiều năm qua. Mọi tổ chức, cá nhân đều có điều kiện cập nhật, tiếp cận và chuẩn bị điều kiện tổ chức thi hành văn bản.

Gửi và lưu trữ Quyết định, Chỉ thị của Ủy ban Nhân dân tỉnh. Theo Khoản 4, Điều 8, Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng Nhân dân, Ủy ban Nhân dân năm 2004 và Điều 11, Nghị định 91/2006/NĐ-CP ngày 06/9/2006, các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng Nhân dân, Ủy ban Nhân dân phải được gửi đến cơ quan nhà nước cấp trên trực tiếp, các cơ quan có thẩm quyền giám sát, kiểm tra, các cơ quan, tổ chức, cá nhân hữu quan ở địa phương, chậm nhất là hai ngày kể từ ngày Chủ tịch Ủy ban Nhân dân ký ban hành.

Văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng Nhân dân và Ủy ban Nhân dân tỉnh được gửi đến Ủy ban thường vụ Quốc hội và Chính phủ. Văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng Nhân dân và Ủy ban Nhân dân tỉnh được gửi đến Đoàn đại biểu Quốc hội. Văn phòng Ủy ban Nhân dân tỉnh lưu trữ và phân loại phục vụ cho việc tra cứu, sao, chụp văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của pháp luật về lưu trữ. Văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban Nhân dân tỉnh phải được lưu trữ theo quy định của pháp luật về lưu trữ.

2. Đánh giá chung công tác ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Phước

2.1. Về ưu điểm

– Quản lý nhà nước về công tác ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban Nhân dân tỉnh được thực hiện có hiệu quả, bằng việc tuân thủ các Hiến pháp, pháp luật, các quy định của cơ quan nhà

nước cấp trên và ban hành nhiều văn bản nhằm cụ thể hóa các thủ tục, chỉ tiết hướng dẫn hoặc quy định những nội dung trong phối hợp thực hiện. Tất cả những quy định trên đã tạo thành hệ thống các quy định làm chuẩn mực để hoạt động xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật đi vào nề nếp, ban hành được các văn bản đúng Luật, có chất lượng;

- Các nguyên tắc chỉ đạo trong xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật được tuân thủ, đây là cơ sở quan trọng của quá trình xây dựng pháp luật, đòi hỏi tất cả các chủ thể tham gia vào quá trình ban hành, sửa đổi hay bãi bỏ các qui phạm pháp luật phải nghiêm chỉnh tuân theo.

- Trình tự, thủ tục về xây dựng và ban hành văn bản được được quy định trong Luật được được cụ thể hóa phù hợp với thực tế địa phương, giúp công tác ban hành văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh vận hành thông suốt.

- Đã xác định được điểm đột phá để nâng cao chất lượng công tác ban hành văn bản là đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác pháp chế, là hoạt động thẩm định của cơ quan tư pháp để từ đó ban hành các quy định nhằm đào tạo, chuẩn hóa để đội ngũ này đáp ứng tốt yêu cầu xây dựng pháp luật tại địa phương.

- Trách nhiệm các cơ quan chuyên môn tham gia xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh được phân công và xác định rõ ràng.

- Kinh phí và các điều kiện kỹ thuật phục vụ công tác ban hành văn bản được đáp ứng tốt trong điều kiện có thể đã góp phần tích cực cho thực hiện nhiệm vụ được phân công của từng bộ phận công tác trong xây dựng và ban hành văn bản.

2.2. Về những hạn chế

Nghiên cứu thực tiễn công tác ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban Nhân dân tỉnh, thông qua hoạt động kiểm tra, giám sát, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật cho thấy, hiện tại công tác này còn những hạn chế dưới đây:

- Các nguyên tắc chỉ đạo công tác ban hành văn bản dù được tuân thủ, nhưng còn thụ động, dù không có những sai phạm lớn nhưng nội dung các nguyên tắc chưa được vận dụng một cách triệt để trong thực tế.

- Việc xây dựng chương trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật hàng năm còn lệ thuộc vào các văn bản của cấp trên, chưa chủ động sáng tạo pháp luật cho những vấn đề phát sinh của địa phương.

- Quy trình ban hành được đảm bảo, được quản lý, nhưng nội dung từng thủ tục trong quy trình cũng như chất lượng của từng công tác từ xây dựng chương trình, lấy ý kiến tham gia, thông qua tới công bố, lưu trữ văn bản còn có trường hợp mang tính hình thức.

- Hoạt động thẩm định chủ yếu mới chỉ dừng lại ở việc đánh giá thẩm quyền, thể thức, kỹ thuật trình bày, chưa đủ sức để đánh giá chất lượng nội dung của văn bản một cách toàn diện.

- Kinh phí, điều kiện phục vụ công tác nghiên cứu và xây dựng văn bản dù đã được quan tâm nhưng chưa kịp thời sửa đổi bổ sung, nhiều chế độ chính sách hỗ trợ cho hoạt động không còn phù hợp.

**THE PROMULGATION OF LEGAL DOCUMENTS OF BINH PHUOC
PROVINCE PEOPLE'S COMMITTEE**

Nguyen Trong Tri⁽¹⁾, Nguyen Van Bau⁽²⁾

*(1) Justice Department of Binh Phuoc Province; (2) University of Social Sciences
and Humanities (VNU-HCM)*

ABSTRACT

Recently, the promulgation of legal documents of Binh Phuoc Province People's Committee has achieved many important results. The promulgation of legal documents of the provincial local authorities has been basically under their competence in content and form, ensuring the constitutionality and legality in accordance with the current situation of economic – social development of the locality, specifying the legal documents of the superior State bodies, ensuring uniformity and consistency in the legal system. The work has important contribution to the regulation of social relations for state management on all aspects of social life. The above achievements are practical contributions to improving the system of legal documents of the locality, meeting the requirements of political tasks, enhancing the effectiveness of state management, security and political stability and social order and promoting social and economic development for the province.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Phước, *Báo cáo về việc thi hành Hiến pháp 1992 về tổ chức hoạt động của Hội đồng Nhân dân, Ủy ban Nhân dân gắn với tổng kết thi hành Luật tổ chức Hội đồng Nhân dân và Ủy ban Nhân dân năm 2003*, Bình Phước, 2003.
- [2] Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Phước, *Báo cáo tổng kết thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng Nhân dân, Ủy ban Nhân dân năm 2004 trên địa bàn tỉnh Bình Phước*, Bình Phước, 2004.
- [3] Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Phước, *Quyết định số 04/2007/QĐ-UBND ngày 23/01/2007 Về việc ban hành Quy chế soạn thảo, thẩm định, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Phước*.
- [4] Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Phước, *Quyết định số 38/2010/QĐ-UBND ngày 12/5/2010 Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 63/2008/QĐ-UBND, công tác xây dựng văn bản Quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh*.
- [5] Lưu Kiếm Thanh, *Xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật*”, NXB Thống kê, 2003.
- [6] Hà Quang Thanh, *Hoàn thiện quy trình ban hành và thực hiện văn bản quy phạm pháp luật của chính quyền địa phương cấp tỉnh*, NXB Chính trị – Hành chính, 2009.